

TĂNG CƯỜNG NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP LUẬN VÀ QUI TRÌNH THỐNG KÊ THEO CHUẨN MỰC QUỐC TẾ

Đoàn Dũng

Tại Hội nghị về “Thống kê - Tri thức - Chính sách” được tổ chức vào năm 2007, tại Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ đã đưa ra 4 trụ cột của thống kê thế giới trong Thế kỷ 21, trong đó, nghiên cứu khoa học thống kê là một trụ cột quan trọng [1]. Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 (CLTK11-20) vừa mới được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1803/2011/QĐ-TTg ngày 18/10/2011 [2] đã xác định bước đột phá là “Tăng cường nghiên cứu ứng dụng phương pháp luận và qui trình thống kê theo chuẩn mực quốc tế”. Điều này cho thấy, CLTK11-20 đã thể hiện được tinh thần của Nghị quyết Trung ương 2, khóa VIII về khoa học và công nghệ, hoàn toàn phù hợp với xu hướng phát triển của cộng đồng thống kê thế giới trong Thế kỷ 21. Thông tin Khoa học Thống kê sẽ giới thiệu chi tiết nội dung của bước đột phá này của CLTK11-20.

Thứ nhất, đẩy mạnh nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê theo chuẩn quốc tế trong từng lĩnh vực thống kê. Theo đánh giá của Ngân hàng thế giới (WB), chỉ số phương pháp luận thống kê của nước ta đang ở mức thấp, chỉ đạt 30/100 điểm. Do vậy, CLTK phải đẩy mạnh nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê theo tiêu chuẩn

quốc tế đối với tất cả các lĩnh vực thống kê.

Thống kê tài khoản quốc gia và tài chính: Triển khai lộ trình thực hiện thống kê tài khoản quốc gia phiên bản 2008 (SNA2008)¹ của Thống kê Liên hợp quốc (UNSD), trước hết tập trung nghiên cứu phương pháp chuyển đổi năm gốc so sánh 2010 thay năm gốc 1994, tính GDP theo phương pháp thu nhập, tài khoản quan hệ kinh tế nước ngoài, tài khoản tích lũy, tài khoản khu vực phi chính thức, tài khoản kinh tế môi trường. Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê tài chính (GFSM2011) và theo tài liệu Hướng dẫn thống kê tài chính và tiền tệ², cán cân thành toán và vị thế đầu tư nước ngoài (BPM6_2008³), thống kê nợ nước ngoài⁴ của IMF.

Thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản: Thực hiện chiến lược toàn cầu về cải tiến thống kê nông nghiệp của Liên hợp quốc và nghiên cứu áp dụng phương pháp luận của tổng điều tra nông nghiệp, nông thôn chu kỳ thứ 10 (2016-2026) của Tổ chức lương thực thế giới (FAO).

Thống kê công nghiệp, xây dựng và vốn đầu tư: Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê công nghiệp theo khuyến nghị (2008) và chỉ số sản xuất công nghiệp theo phiên bản năm 2009⁵ của UNSD. Thống kê xây dựng và vốn đầu tư sẽ tập

¹ *System of National Account 2008.*

² *Monetary and Financial Statistics: Compilation Guide (2008).*

³ *Balance of Payments and International Investment Position Manual 2008.*

⁴ *External Debt Statistics: Guide for Compilers and Users (2003); Update of the External Debt Guide on Issues Emerging from BPM6.*

⁵ *International Recommendations for Industrial Statistics – UNSD, Published in 2008 và International Recommendations for the Index of Industrial Production 2009.*

trung nghiên cứu bổ sung và hoàn thiện phương pháp luận theo khuyến nghị quốc tế về thống kê xây dựng⁶ và nghiên cứu áp dụng phương pháp luận tính hiệu quả vốn đầu tư theo vốn đầu tư tích lũy toàn xã hội, khấu hao tài sản cố định.

Thống kê xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ (thương mại quốc tế về dịch vụ): Cập nhật phương pháp luận (khái niệm, định nghĩa, phạm vi, phương pháp thống kê, nguồn số liệu...) thống kê xuất nhập khẩu hàng hóa theo Thống kê thương mại quốc tế sửa đổi 2008 (IMTS 2008)⁷ của Liên hợp quốc và thống kê xuất nhập khẩu dịch vụ theo Hướng dẫn về Thống kê thương mại và dịch vụ quốc tế sửa đổi 2010 (MSITS⁸ 2010) của Liên hợp quốc phối hợp với EC, IMF, OECD, UNCTAD, WTO.

Thống kê thương nghiệp bán buôn, bán lẻ (thống kê phân phối): Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê phân phối theo khuyến nghị UNSD 2007⁹.

Thống kê du lịch: Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê du lịch và tài khoản vệ tinh du lịch theo IRTS của Liên Hợp Quốc phối hợp với Tổ chức Du lịch thế giới (WTO), Tổ chức lao động thế giới (ILO)¹⁰.

Thống kê công nghệ thông tin và truyền thông, bưu chính: Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) theo khuyến nghị của tổ chức viễn thông quốc tế

(ITU)¹¹, Hiệp hội bưu chính quốc tế (UPU)¹².

Thống kê vận tải: Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê vận tải hàng không theo ICAO¹³ và theo định nghĩa chuẩn quốc tế về thống kê vận tải¹⁴.

Thống kê giá: Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận biên soạn chỉ số giá tiêu dùng¹⁵, chỉ số giá sản xuất¹⁶, chỉ số giá xuất khẩu theo chuẩn quốc tế¹⁷, trước mắt tập trung biên soạn hệ thống chỉ số giá phục vụ cho việc tính các chỉ tiêu thống kê theo giá so sánh.

Thống kê xã hội môi trường: Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận biên soạn tài khoản môi trường, thống kê người tàn tật, thống kê y tế của WTO, thống kê giáo dục của UNICEF, UNESCO¹⁸.

Thống kê dân số và lao động: Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận về thống kê dân số theo tiêu chuẩn của UNSD (chu kỳ tổng điều tra dân số 10 năm tới); Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận về thống kê lao động và việc làm theo tiêu chuẩn của ILO, nhất là đo lường lao động phi chính thức;

Thứ hai, nghiên cứu, cập nhật phương pháp luận điều tra chọn mẫu đối với các cuộc điều tra mẫu

Điều tra thống kê là một trong ba hình thức thu thập thông tin¹⁹ và được sử dụng rất phổ biến ở nước ta cũng như các nước trên thế giới. Tuy nhiên, nhiều cuộc điều tra mẫu chưa đưa ra được các thông số về mẫu điều tra như: độ tin cậy, sai

⁶ *International Recommendations for Construction Statistics – UNSD, Published in 1997.*

⁷ *International Merchandise Trade Statistics sửa đổi 2008*

⁸ *Manual on Statistics of International Trade in Services sửa đổi 2010*

⁹ *International Recommendations on Distributive Trade Statistics Provisional Draft – June 2007.*

¹⁰ *Recommended Methodological Framework – WTO, Published in 2001; International Recommendations for Tourism Statistics 2008.*

¹¹ *ICT indicators Definitions identify and define a range of key indicators for analysing the telecommunication/ICT sectors.*

¹² *Handbook and Instruction Manual for Officials Responsible for Providing Statistical Data*

¹³ *Statistical Air Transport Reporting Forms.*

¹⁴ *International Standard Definitions for Transport Statistics – UNSD, Published in 1950*

¹⁵ *Consumer Price Index (CPI) Manual Theory and Practise 2004*

¹⁶ *Export and Import Price Index (XMPI) Manual Theory and Practise 2004*

¹⁷ *Producer Price Index (PPI) Manual Theory and Practise 2004*

¹⁸ *Framework for Cultural Statistics (FCS) proposes concepts and definitions to guide the collection of comparable data in the era of cultural*

¹⁹ *Ba hình thức thu thập thông tin, gồm: Chế độ báo cáo định kỳ; điều tra thống kê; khai thác từ hồ sơ hành chính.*

số mẫu điều tra... Do đó, cần tiến hành đánh giá chất lượng các cuộc điều tra mẫu đã được thực hiện để tính toán, xác định độ tin cậy, sai số mẫu điều tra. Trên cơ sở kết quả đánh giá này, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện mẫu điều tra đối với các cuộc điều tra mẫu thuộc Chương trình điều tra quốc gia và các cuộc điều tra do Bộ, ngành thực hiện.

Thứ ba, rà soát, nắm bắt và đo lường các hiện tượng kinh tế - xã hội mới nhằm phản ánh đầy đủ bức tranh kinh tế - xã hội.

Trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động, hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng trong chuỗi giá trị toàn cầu... đang là những thách thức lớn đối với thống kê nước ta nói riêng và cộng đồng thống kê thế giới. Nhằm phản ánh đầy đủ tiến trình phát triển kinh tế - xã hội và biến đổi môi trường của đất nước, thống kê phải thường xuyên rà soát, nắm bắt và đo lường được các hiện tượng kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế mới phát sinh.

Thứ tư, nghiên cứu áp dụng các bảng danh mục, phân loại chuẩn quốc tế và xây dựng các bảng danh mục, phân loại của Việt Nam

Nghiên cứu áp dụng Danh mục nghề nghiệp (ISCO 2008), Phân loại chi tiêu theo mục đích (COICOP, COFOG, COPNI, COPP), Phân loại tình trạng và sử dụng thời gian lao động (ICATUS), Phân loại hàng hóa ngoại thương (SITC) và các bản phân loại chuyên ngành khác phục vụ công tác thống kê.

Thứ năm, tăng cường biên dịch, biên soạn và phổ biến sách hướng dẫn nghiệp vụ thống kê

Biên soạn và xuất bản Từ điển thống kê, sách hướng dẫn nghiệp vụ thống kê tài khoản quốc gia 2008, cẩm nang thống kê XNK hàng hóa, cẩm nang thống kê thương mại quốc tế về dịch vụ, cẩm nang thống kê du lịch, cẩm nang hướng dẫn điều tra lao động mẫu luân phiên, cẩm nang thống kê tài chính, ngân hàng, bảo hiểm...

Thứ sáu, nghiên cứu áp dụng các qui trình và công cụ quản lý chất lượng các hoạt động thống kê

Nghiên cứu, xây dựng và áp dụng các qui trình chuẩn cho các hoạt động thống kê, như: Qui trình

chuẩn tổ chức một cuộc điều tra thống kê (Mô tả chi tiết các bước cơ bản mà một cuộc điều tra phải tuân thủ); Qui trình quản lý và đánh giá chất lượng số liệu theo khung đánh giá chất lượng (DQAF) của IMF; Hệ thống ghi chép thời gian lao động phục vụ quản lý nhân sự và tính giá thành dịch vụ thống kê...

Thứ bảy, chủ động tham gia hoạt động nghiên cứu với một số tổ chức nghiên cứu chủ chốt

Xây dựng và thông qua biên bản ghi nhớ về hợp tác nghiên cứu với một số tổ chức nghiên cứu chủ chốt trong nước; hợp tác nghiên cứu với một số tổ chức quốc tế tại Việt Nam về lĩnh vực thống kê, phân tích kinh tế; tham gia hội thảo và có bài trình bày tại một số hội thảo quốc tế về thống kê.

Thứ tám, tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học

Xây dựng và thực hiện Đề án đổi mới Viện Khoa học Thống kê (KHTK) đảm bảo đủ năng lực với vị trí, vai trò chủ đạo trong nghiên cứu khoa học của ngành Thống kê; thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu chiến lược, chính sách phát triển Thống kê Việt Nam; gắn kết hoạt động nghiên cứu với đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho những người làm công tác thống kê. Thành lập Hội đồng khoa học ngành Thống kê để tư vấn Tổng cục trưởng các vấn đề về nghiên cứu khoa học và công nghệ. Hình thành mạng nghiên cứu khoa học trong toàn ngành./.

Tài liệu tham khảo

1. OECD (2007), tài liệu Hội nghị về "Thống kê - Tri thức - Chính sách", tại Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ;
2. BCH Trung ương Đảng (2002), Nghị quyết Trung ương 2;
3. Thủ tướng Chính phủ (2011), Quyết định số 1803/2011/QĐ-TTg ngày 18/10/2011;
4. <http://www.worldbank.org/data/bbsc>;
5. <http://unstats.un.org/unsd/default.htm>.